ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HỘI AN TÂY	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do – Hạnh phúc
Số: /KH - UBND	*Hội An Tây, ngày tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Tuyên truyền Năm Hữu nghị cùng phát triển Việt Nam - Campuchia 2027; Năm Đoàn kết Hữu nghị và Gắn kết Việt Nam - Lào 2027

Thực hiện Kế hoạch số 115-KH/ĐU, ngày 13 tháng 11 năm 2026 của Đảng ủy phường Hội An Tây về tuyên truyền Năm Hữu nghị cùng phát triển Việt Nam - Campuchia 2027; Năm Đoàn kết Hữu nghị và Gắn kết Việt Nam - Lào 2027, UBND phường Hội An Tây xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện công tác tuyên truyền như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 19/5/2026 của Bộ Chính trị về triển khai đường lối đối ngoại Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới và Kết luận số 57-KL/TW, ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới; khẳng định vị trí, vai trò, tầm quan trọng của quan hệ Việt Nam - Campuchia, quan hệ Việt Nam - Lào trong tổng thể đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước.

- Củng cố nhận thức, nâng cao tình cảm, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ trong việc giữ gìn, vun đắp và phát triển quan hệ Việt Nam – Campuchia, quan hệ Việt Nam - Lào; góp phần quan trọng vào việc giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, an ninh và phát triển của đất nước.

- Tạo không khi phấn khởi, đoàn kết trong Nhân dân với các nước; thúc đẩy giao lưu Nhân dân, hợp tác giữa các cơ quan, tổ chức, địa phương, doanh nghiệp, trường học, cơ sở văn hóa…

- Tăng cường thông tin đối ngoại, giúp cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế hiểu đúng, đầy đủ lịch sử, nền tảng, thành tựu và triển vọng của quan hệ Việt Nam với Campuchia, Lào; làm rõ ý nghĩa của quan hệ các nước đối với hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực; chủ động cung cấp thông tin, góp phần đấu tranh, phản bác các thông tin sai lệch, xuyên tạc, kích động chia rẽ quan hệ hữu nghị giữa hai nước.

2. Yêu cầu

- Bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các thỏa thuận, tuyên bố chung giữa lãnh đạo cấp cao hai Đảng, hai Nhà nước; bảo đảm tính chính xác, nhất quán và phù hợp về chính trị, đối ngoại đối với các vấn đề, nội dung mang tính nhạy cảm trong quan hệ hai nước; đối với các vấn đề còn tồn tại hoặc có cách tiếp cận khác nhau, việc thông tin, tuyên truyền cần bám sát quan điểm, chủ trương và thông tin chính thức của cơ quan có thẩm quyền.

- Kết hợp hài hòa giữa nội dung về truyền thống lịch sử, giá trị hiện tại và định hướng tương lai trong quan hệ với các nước; làm nổi bật tính chất đặc biệt, mẫu mực, thủy chung, trong sáng và hiếm có trong lịch sử quan hệ quốc tế. Đồng thời, phản ánh sự phát triển ngày càng sâu sắc, gắn kết chặt chẽ giữa lợi ích của mỗi nước với lợi ích chung của dân tộc, giữa hợp tác song phương với đóng góp cho hòa bình, ổn định, hợp tác, phát triển của khu vực và thế giới.

- Phát huy thế mạnh của truyền thông số, mạng xã hội, nền tảng số, sản phẩm đa phương tiện, đa ngôn ngữ; tăng cường các sản phẩm trực quan, có khả năng lan tỏa rộng rãi, nhất là đối với thanh niên, học sinh, sinh viên và công chúng quốc tế.

- Tuyên truyền có trọng tâm theo từng thời điểm; kết hợp tuyên truyền thường xuyên với các đợt cao điểm, nhất là dịp kỷ niệm 48 năm Ngày chiến thắng chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam Việt Nam và cùng quân dân Campuchia chiến thắng chế độ diệt chủng (07/01/1979 - 07/01/2027), kỷ niệm 60 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Campuchia (24/6/1967 - 24/6/2027); kỷ niệm 50 năm Ngày ký Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác Việt Nam - Lào (18/7/1977 - 18/7/2027), 65 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Lào (05/9/1962 - 05/9/2027).

- Gắn tuyên truyền với các hoạt động đối ngoại, giao lưu Nhân dân, văn hóa, du lịch và hợp tác giữa các địa phương: làm nổi bật kết quả hợp tác thực chất trên các lĩnh vực, qua đó, truyền tải giá trị bền vững của quan hệ Việt Nam – Campuchia, quan hệ Việt Nam - Lào.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Năm Hữu nghị cùng phát triển Việt Nam - Campuchia 2027

- Tuyên truyền về Năm Hữu nghị cùng phát triển Việt Nam - Campuchia 2027 và thành tựu hợp tác giữa hai nước trên các lĩnh vực; Ý nghĩa của dấu mốc lịch sử Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Campuchia (24/6/1967) và các mốc lịch sử quan trọng trong quá trình hình thành, củng cố và phát triển quan hệ giữa hai Đảng, hai Nhà nước và Nhân dân hai nước.

Tuyên truyền về các hoạt động của hai nước, chào mừng kỷ niệm 60 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao: trao đổi đoàn cấp cao; hoạt động giao lưu, hợp tác giữa các ban, bộ, ngành địa phương; các hoạt động mít tinh, kỷ niệm, trao đổi điện mừng: giao lưu Nhân dân, văn hóa, thể thao, triển lãm, hội nghị, hội thảo.

Ý nghĩa của năm 2027 trong việc ôn lại truyền thống lịch sử, củng cố nền tảng tin cậy, mở ra động lực mới cho quan hệ hai nước trong giai đoạn mới; Tuyên truyền về kết quả hợp tác cụ thể, thiết thực, có tác động trực tiếp đến phát triển kinh tế - xã hội và đời sống Nhân dân hai nước, nhất là về quan hệ chính trị, trao đổi đoàn cấp cao; hợp tác quốc phòng, an ninh, phòng chống tội phạm xuyên quốc gia, kinh tế, thương mại, đầu tư, kết nối giao thông, cửa khẩu; giáo dục - đào tạo và phát triển nguồn nhân lực; y tế, văn hóa, du lịch; hợp tác địa phương, giao lưu Nhân dân; sự phối hợp giữa hai nước tại ASEAN, các diễn đàn khu vực và quốc tế.

Tuyên truyền về những định hướng lớn, lĩnh vực hợp tác mới và tiềm năng hợp tác Việt Nam - Campuchia trong giai đoạn phát triển mới, nhất là kết nối hai nền kinh tế, thương mại - đầu tư, hạ tầng và giao thông, kinh tế số, kinh tế xanh, du lịch, giáo dục - đào tạo, phát triển nguồn nhân lực và hợp tác giữa thế hệ trẻ hai nước; qua đó làm nổi bật nội hàm hữu nghị cùng phát triển.

- Tuyên truyền về truyền thống lịch sử và sự gắn bó của Nhân dân hai nước: Quan hệ gắn bó lâu đời giữa Nhân dân hai nước; quá trình hai dân tộc cùng đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, đế quốc, giành và bảo vệ độc lập; sự phối hợp, giúp đỡ lẫn nhau trong những giai đoạn lịch sử khó khăn; những đóng góp, hy sinh của các thế hệ người Việt Nam và Campuchia đối với hòa bình, độc lập, tự do của mỗi dân tộc; ý nghĩa lịch sử của cuộc đấu tranh chính nghĩa của Nhân dân Campuchia với sự giúp đỡ, phối hợp của quân tình nguyện Việt Nam, đưa Nhân dân Campuchia thoát khỏi chế độ diệt chủng, tạo điều kiện để đất nước Campuchia hồi sinh và phát triển; khẳng định những đóng góp, hy sinh của quân và dân hai nước, trên cơ sở các tư liệu lịch sử và thông tin chính thống; Những câu chuyện, nhân chứng, địa danh, di tích lịch sử tiêu biểu thể hiện tình đoàn kết, hữu nghị giữa hai dân tộc; Khẳng định giá trị thiết thực của tăng cường hợp tác giữa hai Đảng, hai Nhà nước và Nhân dân hai nước đối với lợi ích của mỗi nước, bảo đảm môi trường hòa bình, ổn định ở khu vực Tây Nam của Việt Nam và biên giới hai nước; đồng thời, góp phần củng cố đoàn kết ASEAN, tăng cường hợp tác Tiểu vùng sông Mekong và thúc đẩy hòa bình, ổn định, phát triển ở khu vực Đông Nam Á.

- Tuyên truyền về xây dựng đường biên giới Việt Nam - Campuchia hòa bình, ổn định, hữu nghị, hợp tác và phát triển: Ý nghĩa của đường biên giới Việt Nam - Campuchia hòa bình, ổn định đối với phát triển kinh tế - xã hội và đời sống

Nhân dân; Kết quả, thành tựu trong công tác phân giới, cắm mốc và quản lý biên giới, những nỗ lực của hai nước trong việc tiếp tục giải quyết các vấn đề biên giới còn tồn tại trên cơ sở các điều ước, thỏa thuận giữa hai nước và luật pháp quốc tế, góp phần xây dựng đường biên giới hòa bình, ổn định, hữu nghị, hợp tác và phát triển; Công tác phối hợp phòng, chống tội phạm và các hoạt động vi phạm pháp luật xuyên biên giới; xây dựng khu vực biên giới thành không gian hợp tác, giao lưu, phát triển và kết nối; Giao lưu, kết nghĩa giữa các địa phương, cộng đồng dân cư hai bên biên giới.

- *Tuyên truyền về những câu chuyện, biểu tượng đẹp của quan hệ Việt Nam - Campuchia:* Tăng cường các tác phẩm nghệ thuật, tuyến nội dung kể chuyện bằng nhân vật, ký ức, hình ảnh như nhân chứng lịch sử, các thế hệ cán bộ, chuyên gia, chiến sĩ, sinh viên Việt Nam và Campuchia; các cá nhân, tập thể, cộng đồng có nhiều đóng góp cho quan hệ hữu nghị giữa hai nước; các công trình, địa danh, di tích lịch sử là biểu tượng của quan hệ Việt Nam - Campuchia, góp phần thông tin về quan hệ hai nước theo hướng gần gũi, sinh động, có chiều sâu cảm xúc và dễ tiếp nhận, nhất là đối với công chúng trẻ; Khuyến khích cách tiếp cận từ đời sống, lấy người dân làm trung tâm; giới thiệu những câu chuyện hợp tác cụ thể đem lại lợi ích thiết thực cho Nhân dân hai nước, các gia đình, cộng đồng dân cư ở khu vực biên giới, doanh nghiệp, sinh viên, lưu học sinh và thế hệ trẻ; ưu tiên các nội dung có khả năng chuyển thể thành video ngắn, đồ họa, podcast, ảnh, sản phẩm tương tác trên nền tảng số.

2. Năm Đoàn kết Hữu nghị và Gắn kết Việt Nam - Lào 2027

- *Tuyên truyền về Năm Đoàn kết Hữu nghị và Gắn kết Việt Nam - Lào 2027 và thành tựu hợp tác giữa hai nước trên các lĩnh vực:* Ý nghĩa của hai dấu mốc lịch sử: Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao (05/9/1962) và Ngày ký Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác Việt Nam - Lào (18/7/1977).

Ý nghĩa của các mốc lịch sử trong tiến trình hình thành, củng cố và phát triển quan hệ giữa hai Đảng, hai Nhà nước và Nhân dân hai nước; Tuyên truyền về các hoạt động của hai nước, chào mừng kỷ niệm 65 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao, 50 năm Ngày ký Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác: trao đổi đoàn cấp cao; hoạt động giao lưu, hợp tác giữa các ban, bộ, ngành địa phương; các hoạt động mít tinh, kỷ niệm, trao đổi điện mừng; giao lưu Nhân dân, văn hóa, thể thao, triển lãm, hội nghị, hội thảo; Khẳng định năm 2027 là dịp quan trọng để ôn lại truyền thống lịch sử, củng cố và làm sâu sắc nhận thức, mở ra những động lực mới cho quan hệ Việt Nam - Lào trong giai đoạn phát triển mới; Tuyên truyền về kết quả hợp tác cụ thể, thiết thực, có tác động trực tiếp đến phát triển kinh tế - xã hội và đời sống Nhân dân hai nước, nhất là về quan hệ chính trị - đối ngoại, hợp tác quốc phòng - an ninh, kinh tế, thương mại, đầu tư, kết nối hạ tầng, năng lượng,

nông lâm nghiệp, giáo dục - đào tạo, văn hóa, y tế, du lịch, hợp tác địa phương và khu vực biên giới.

- Tuyên truyền về nền tảng lịch sử và giá trị đặc biệt của quan hệ Việt Nam - Lào: Làm nổi bật quá trình hình thành, phát triển của quan hệ Việt Nam - Lào từ truyền thống đoàn kết, tương trợ giữa Nhân dân hai nước đến quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt, hợp tác toàn diện và gắn kết chiến lược hiện nay, cụ thể; Vai trò của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chủ tịch Kaysone Phomvihane, Chủ tịch Souphanouvong và các thế hệ lãnh đạo hai Đảng, hai Nhà nước trong việc đặt nền móng và dày công vun đắp quan hệ hai nước; Những chặng đường lịch sử hai dân tộc cùng kề vai sát cánh trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập, tự do, xây dựng và bảo vệ đất nước; Quan điểm nhất quán của Đảng và Nhà nước Việt Nam về coi trọng và ưu tiên hàng đầu việc củng cố, phát triển quan hệ với Lào; góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, bảo đảm an ninh, phát triển và củng cố không gian chiến lược thuận lợi cho đất nước; Giá trị lịch sử và thời đại của quan hệ Việt Nam - Lào; khẳng định đây là một điển hình hiếm có về sự đoàn kết, gắn bó bền chặt, thủy chung, trong sáng và hiệu quả giữa hai dân tộc.

- Tuyên truyền về bước phát triển mới: Gắn kết chiến lược Việt Nam - Lào: Tập trung làm rõ việc bổ sung nội hàm "gắn kết chiến lược" vào khuôn khổ quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt, hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào là bước phát triển mới, thể hiện tầm nhìn chiến lược, quyết tâm chính trị và sự coi trọng đặc biệt của hai Đảng, hai Nhà nước đối với quan hệ song phương; Gắn kết chiến lược thể hiện sự hợp tác chặt chẽ về chính trị - đối ngoại, quốc phòng - an ninh, kinh tế, đầu tư, thương mại, kết nối hạ tầng, năng lượng, nông lâm nghiệp, giáo dục đào tạo, văn hóa, y tế, du lịch, hợp tác địa phương, giao lưu Nhân dân và mở rộng sang những lĩnh vực mới như khoa học - công nghệ, chuyển đổi số và đào tạo nhân lực chất lượng cao; Làm rõ yêu cầu đưa các cam kết, thỏa thuận cấp cao thành chương trình, kế hoạch, dự án và kết quả hợp tác cụ thể; tăng cường kết nối hai nền kinh tế, hạ tầng, năng lượng, giao thông, thương mại, đầu tư, giáo dục - đào tạo, văn hóa và giao lưu Nhân dân, qua đó, giúp cán bộ, đảng viên và Nhân dân nâng cao nhận thức về việc củng cố quan hệ Việt Nam - Lào vừa là kế thừa trách nhiệm lịch sử, vừa là yêu cầu chiến lược xuất phát từ lợi ích lâu dài của mỗi nước và lợi ích chung của hai dân tộc.

- Tuyên truyền về những câu chuyện, biểu tượng đẹp của quan hệ Việt Nam - Lào: Tăng cường các tác phẩm nghệ thuật, tuyến nội dung kể chuyện bằng nhân vật, ký ức, hình ảnh như nhân chứng lịch sử, các thế hệ cán bộ, chuyên gia, chiến sĩ, sinh viên Việt Nam và Lào; các cá nhân, tập thể, cộng đồng có nhiều đóng góp cho quan hệ hữu nghị giữa hai nước; các công trình, địa danh, di tích lịch sử là biểu tượng của quan hệ Việt Nam - Lào, qua đó, làm cho quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào trở nên gần gũi, sinh động, có chiều sâu cảm xúc và dễ tiếp nhận, nhất

là đối với công chúng trẻ.

Khuyến khích cách tiếp cận từ đời sống, lấy người dân làm trung tâm; giới thiệu những câu chuyện hợp tác cụ thể đem lại lợi ích thiết thực cho Nhân dân hai nước, các gia đình, cộng đồng dân cư ở khu vực biên giới, doanh nghiệp, sinh viên, lưu học sinh và thế hệ trẻ; ưu tiên các nội dung có khả năng chuyển thể thành video ngắn, đồ họa, podcast, ảnh, sản phẩm tương tác trên nền tảng số.

3. Tuyên truyền các hoạt động kỷ niệm do Trung ương, bộ, ban, ngành tổ chức; các hoạt động trên địa bàn thành phố theo kế hoạch số 621/KH-UBND ngày 18/9/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 65 năn Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Lào (05/9/1962 - 05/9/2027); 50 năm Ngày ký Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác Việt Nam - Lào (18/7/1977 - 18/7/2027).

III. HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN TUYÊN TRUYỀN

1. Hình thức tuyên truyền

- Tuyên truyền thông qua hội nghị quán triệt, lồng ghép trong các hội nghị, cuộc họp, sinh hoạt tại khu dân cư và các hoạt động chính trị của địa phương.

- Tuyên truyền thông qua đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên dư luận xã hội; phát huy vai trò của cán bộ, đảng viên trong việc tuyên truyền, vận động gia đình và Nhân dân tích cực hưởng ứng.

- Tăng cường tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử, các trang, nhóm mạng xã hội chính thống của phường và các kênh thông tin cơ sở; đăng tải tin, bài, hình ảnh, video, infographic có nội dung phù hợp.

- Tổ chức tuyên truyền cổ động trực quan thông qua băng rôn, khẩu hiệu, pa-nô, áp-phích tại trụ sở cơ quan, đơn vị và các khu dân cư; lồng ghép trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, phong trào thi đua tại địa phương.

- Khuyến khích các cơ quan, đơn vị, trường học lựa chọn hình thức tuyên truyền phù hợp với đặc điểm của từng nhóm đối tượng, chú trọng các sản phẩm truyền thông số ngắn gọn, trực quan, dễ tiếp cận.

2. Thời gian tuyên truyền

Công tác tuyên truyền được triển khai thường xuyên trong năm 2027, trong đó tập trung các đợt cao điểm:

- Đợt 1: Từ tháng 01 đến tháng 6/2027: Tập trung tuyên truyền truyền thống lịch sử, quá trình hình thành và phát triển quan hệ Việt Nam - Campuchia; chú trọng tuyên truyền kỷ niệm 48 năm Ngày chiến thắng chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam Việt Nam và cùng quân dân Campuchia chiến thắng chế độ diệt chủng

(07/01/1979 - 07/01/2027), cao điểm kỷ niệm 60 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Campuchia (24/6/1967 - 24/6/2027).

- Đợt 2: Từ tháng 7 đến tháng 9/2027: Tập trung tuyên truyền Năm Đoàn kết Hữu nghị và Gắn kết Việt Nam - Lào 2027; cao điểm tuyên truyền kỷ niệm 50 năm Ngày ký Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác Việt Nam - Lào (18/7/1977 - 18/7/2027), 65 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Lào (05/9/1962 - 05/9/2027).

- Đợt 3: Từ tháng 10 đến tháng 12/2027: Tiếp tục tuyên truyền kết quả, ý nghĩa các hoạt động kỷ niệm; khẳng định giá trị bền vững của mối quan hệ hữu nghị, đoàn kết, hợp tác giữa Việt Nam - Campuchia, Việt Nam - Lào; gắn với tổng kết công tác tuyên truyền năm 2027.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

- Là cơ quan thường trực tham mưu UBND phường triển khai Kế hoạch; chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác thông tin tuyên truyền trên địa bàn phường.

- Chủ trì xây dựng nội dung tuyên truyền; khai thác, biên tập tin, bài, thông tin từ các nguồn chính thống để đăng tải, tuyên truyền phù hợp với tình hình địa phương.

- Triển khai tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử, trang Zalo OA, mạng xã hội và các kênh thông tin cơ sở của phường.

2. Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công phường

- Chủ trì, phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan trên các tuyến đường, điểm công cộng trên địa bàn phường; lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do Trung tâm tổ chức hoặc phối hợp thực hiện.

- Thực hiện tuyên truyền trên Đài Truyền thanh phường, mạng xã hội và các kênh thông tin cơ sở của phường.

3. Công an phường

- Chủ động nắm tình hình, kịp thời phát hiện, tham mưu xử lý các vấn đề phức tạp liên quan đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; phối hợp đấu tranh, ngăn chặn các hành vi lợi dụng vấn đề lịch sử, dân tộc, quan hệ đối ngoại để tuyên truyền thông tin sai lệch, xuyên tạc, gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Phối hợp tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong việc tiếp nhận, chia sẻ thông tin trên không gian mạng; góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

4. Các cơ quan, đơn vị, trường học trên địa bàn phường

- Lồng ghép tuyên truyền thông qua các hội nghị, sinh hoạt, hoạt động ngoại khóa, giáo dục công dân, giáo dục truyền thống, hoạt động Đoàn - Đội và các hoạt động chính trị của đơn vị.

- Phối hợp tuyên truyền thông qua các kênh phù hợp của cơ quan, đơn vị; tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, tuyên truyền cổ động do địa phương phát động.

- Các trường học chú trọng giáo dục truyền thống đoàn kết, hữu nghị quốc tế cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; tổ chức các hoạt động tuyên truyền phù hợp với lứa tuổi, điều kiện thực tế của đơn vị.

5. Các tổ dân phố

Phát huy vai trò của tổ trưởng tổ dân phố, ban công tác Mặt trận và các lực lượng nòng cốt ở khu dân cư trong tuyên truyền; lồng ghép nội dung tuyên truyền đến người dân thông qua sinh hoạt tổ dân phố, nhóm Zalo, bảng tin và các hình thức phù hợp.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách phường theo phân cấp ngân sách hiện hành; lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ chuyên môn đã được giao và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

- Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu nội dung, nhu cầu kinh phí phục vụ công tác tuyên truyền, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định.

VI. KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN

1. Khẩu hiệu tuyên truyền về Năm Hữu nghị cùng phát triển Việt Nam - Campuchia 2027

- Nhiệt liệt chào mừng Năm Hữu nghị cùng phát triển Việt Nam - Campuchia 2027!

- Nhiệt liệt chào mừng 60 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Campuchia (24/6/1967 - 24/6/2027)!

- Giữ gìn và phát huy quan hệ láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài Việt Nam - Campuchia!

- Quan hệ Việt Nam - Campuchia: Hữu nghị, Hợp tác cùng phát triển!

2. Khẩu hiệu tuyên truyền về Năm Đoàn kết Hữu nghị và Gắn kết Việt Nam - Lào 2027

- Nhiệt liệt chào mừng Năm Đoàn kết Hữu nghị và Gắn kết Việt Nam - Lào 2027!

- Nhiệt liệt chào mừng 65 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Lào (05/9/1962 - 05/9/2027), 50 năm Ngày ký Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác Việt Nam - Lào (18/7/1977 - 18/7/2027)!

- Giữ gìn, phát huy quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt, hợp tác toàn diện và gắn kết chiến lược Việt Nam - Lào!

- Việt Nam - Lào: Đoàn kết, hữu nghị, gắn kết, cùng phát triển!

Trên đây là Kế hoạch tuyên truyền Năm Hữu nghị cùng phát triển Việt Nam - Campuchia 2027; Năm Đoàn kết Hữu nghị và Gắn kết Việt Nam - Lào 2027. Đề nghị các cơ quan, đơn vị tích cực phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Sở VH, TT và DL thành phố (b/cáo);
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN phường;
- Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường;
- Công an;
- Các phòng, trung tâm, đơn vị thuộc phường;
- Các trường học, tổ dân phố;
- Lưu: VT, UBND.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Thị Hồng Thảo